

III. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (1.014988).

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức);

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức nộp hồ sơ;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do

b) Cách thức thực hiện:

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ;

- Bản sao Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm chủ động khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, chính xác thì cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành

chính gửi văn bản yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ và nêu rõ lý do. Thời gian yêu cầu và bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính;

- Danh sách các chuyên gia đánh giá công nghệ, trong đó gồm thông tin về: tên, năm sinh, trình độ, lĩnh vực đào tạo, số năm công tác trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá; kèm theo tài liệu liên quan đối với mỗi chuyên gia đánh giá công nghệ gồm: Thỏa thuận hợp tác giữa chuyên gia với tổ chức; bản sao bằng cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Nghị định này, tóm tắt kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của chuyên gia.

Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ của tổ chức và Tóm tắt kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của chuyên gia theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định;

- Tài liệu thuyết minh phương pháp, quy trình đánh giá công nghệ tương ứng với từng lĩnh vực công nghệ cần đánh giá.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp/Tổ chức

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ

h) Phí, lệ phí: Không quy định

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ theo Mẫu số 6.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có ít nhất 02 chuyên gia có trình độ đại học trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần đánh giá, có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá.

- Có phương pháp, quy trình đánh giá công nghệ do tổ chức ban hành.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;

- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.

- *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố) ..., ngày...tháng...năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ ¹

Kính gửi:

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: cấp ngày..... tại

4. Hồ sơ kèm theo:

- Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ.
- Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá đối với ngành.....², trong lĩnh vực³ Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ đánh giá/giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

² Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

³ Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

DANH SÁCH CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm đánh giá công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện đánh giá công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

.....(tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của..... (chuyên gia đánh giá/giám định viên công nghệ) đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai./.

....., ngày ... tháng ... năm

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ
CỦA CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

Chức danh: CCCD/Hộ chiếu:

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã đánh giá	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực đánh giá công nghệ ¹	Số vụ việc đánh giá công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác:

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (1.014989).

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức);

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức nộp hồ sơ;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ;

- Danh sách sửa đổi, bổ sung các chuyên gia đánh giá công nghệ, trong đó gồm thông tin về: tên, năm sinh, trình độ, lĩnh vực đào tạo, số năm công tác trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá, kèm theo các tài liệu liên quan đối với mỗi chuyên gia đánh giá công nghệ gồm: Thỏa thuận hợp tác giữa chuyên gia với tổ chức; bản sao bằng cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Nghị định này; tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của chuyên gia. Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ bổ sung, sửa đổi của tổ chức và tóm tắt kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của chuyên gia đánh giá công nghệ bổ sung, sửa đổi.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp/Tổ chức

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm):

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ theo Mẫu số 6.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKHCHN.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Trường hợp bổ sung lĩnh vực công nghệ đánh giá, phải có ít nhất 02 chuyên gia có trình độ đại học trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần đánh giá, có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;

- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCHN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.

- Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố) ..., ngày...tháng...năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ ¹

Kính gửi:

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: cấp ngày..... tại

4. Hồ sơ kèm theo:

- Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ.
- Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá đối với ngành.....², trong lĩnh vực³ Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ đánh giá/giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

² Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

³ Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

DANH SÁCH CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ
đánh giá công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm đánh giá công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyên dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện đánh giá công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

.....(tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực
của..... (chuyên gia đánh giá/giám định viên công nghệ) đáp ứng
yêu cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của
Chính phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước
pháp luật về các nội dung đã khai./.

....., ngày ... tháng ... năm
LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ
CỦA CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

Chức danh: CCCD/Hộ chiếu:

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã đánh giá	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực đánh giá công nghệ ¹	Số vụ việc đánh giá công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác:

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (1.014991) .

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức).

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức đã nộp hồ sơ.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ;

b) Bản sao Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm chủ động khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, chính xác thì cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính gửi văn bản yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ và nêu rõ lý do. Thời gian yêu cầu và bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính;

c) Tài liệu chứng minh năng lực hoạt động giám định đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 59 của Nghị định này;

d) Danh sách các giám định viên công nghệ; kèm theo các tài liệu liên quan đối với mỗi giám định viên công nghệ gồm: Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động, bản sao bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 59 của Nghị định này, tóm tắt kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên.

Danh sách giám định viên công nghệ của tổ chức và tóm tắt kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên công nghệ theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định;

đ) Tài liệu thuyết minh phương pháp, quy trình giám định công nghệ tương ứng với từng lĩnh vực công nghệ cần giám định;

e) Mẫu chứng thư giám định của tổ chức.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp/Tổ chức

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm): Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ theo Mẫu số 7.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

1. Có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17020 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17020 hoặc tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế đối với giám định chuyên ngành.

2. Có ít nhất 02 giám định viên chính thức trong lĩnh vực công nghệ giám định của tổ chức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn), đáp ứng điều kiện:

a) Tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần giám định;

b) Có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần giám định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;

- Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.

- *Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ*

.....⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ¹**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

3. Quyết định thành lập/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: cấp ngày..... tại

4. Hồ sơ kèm theo:

- Danh sách chuyên gia giám định công nghệ.
- Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn tổ chức thi hành Luật Chuyển giao công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đối với ngành.....², trong lĩnh vực³ Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

² Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

³ Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

DANH SÁCH CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ
giám định công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm giám định công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện giám định công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

..... (Tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực
của..... (chuyên gia đánh giá/giám định công nghệ) đáp ứng yêu
cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính
phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật
về các nội dung đã khai./.

.....,
ngày tháng năm
LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ
CỦA CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

Chức danh:.....CCCD/Hộ chiếu:.....

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá/giám định công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã giám định	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực giám định công nghệ ¹	Số vụ việc giám định công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác:

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

.....,ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

4. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (1.014992).

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức).

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức đã nộp hồ sơ.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ;

- Danh sách các giám định viên công nghệ (sửa đổi, bổ sung), trong đó gồm thông tin về: tên, năm sinh, trình độ, lĩnh vực đào tạo, số năm công tác trong lĩnh vực công nghệ cần giám định, kèm theo các tài liệu liên quan đối với mỗi giám định viên công nghệ gồm: Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động; bản sao bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 59 của Nghị định 101/2026/NĐ-CP; tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên.

Danh sách giám định viên công nghệ bổ sung, sửa đổi của tổ chức và tóm tắt

kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên công nghệ bổ sung, sửa đổi theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp/Tổ chức

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ theo Mẫu số 7.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Trường hợp bổ sung lĩnh vực công nghệ giám định, phải có ít nhất 02 giám định viên trong lĩnh vực công nghệ giám định (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn), đáp ứng điều kiện:

- Tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần giám định;

- Có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần giám định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;

- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.

- Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

.....⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ¹**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

3. Quyết định thành lập/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: cấp ngày..... tại

4. Hồ sơ kèm theo:

- Danh sách chuyên gia giám định công nghệ.
- Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn tổ chức thi hành Luật Chuyển giao công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đối với ngành.....², trong lĩnh vực³ Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

² Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

³ Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

DANH SÁCH CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ
giám định công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm giám định công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện giám định công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

..... (Tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực
của..... (chuyên gia đánh giá/giám định công nghệ) đáp ứng yêu
cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính
phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật
về các nội dung đã khai./.

.....,
ngày tháng năm
LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ
CỦA CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ

1. Họ và tên:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:

Chức danh:.....CCCD/Hộ chiếu:.....

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá/giám định công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã giám định	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực giám định công nghệ ¹	Số vụ việc giám định công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác:

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

.....,ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)